

Số: ~~1777~~ /QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày 10 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v Bồi thường, hỗ trợ dự án: Nâng cấp tuyến đường từ ngã năm Cư Nhà La đến khu đội 5 giao với đại lộ Lê Lợi

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu Về việc ban hành Quy định một số nội dung về trình tự thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1723/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND thành phố Lai Châu về việc Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung lần 1 dự án: Nâng cấp tuyến đường từ ngã năm Cư Nhà La đến khu đội 5 giao Đại lộ Lê Lợi;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai Châu tại Tờ trình số 787/TTr-TNMT ngày 03/10/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình ông: Hàng Mạnh Chính (Hàng A Bút) - Cư trú tại bản Cư Nhà La, xã Sùng Phài, thành phố Lai Châu, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ Chủ đầu tư phải chi trả là: 57.866.000 đồng.

(Bằng chữ: Năm mươi bảy triệu tám trăm sáu mươi sáu nghìn không trăm đồng)

(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).

2. Thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thời gian bàn giao đất đã thu hồi:

- Thời gian: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện xong việc niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án.

- Địa điểm tại Trụ sở UBND xã Sùng Phài.

- Thời gian bàn giao đất đã thu hồi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố chi trả xong tiền bồi thường, hỗ trợ thì hộ gia đình ông Hàng Mạnh Chính (Hàng A Bút) có trách nhiệm bàn giao đất sạch cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên - Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất, Ban quản lý dự án thành phố; Chủ tịch UBND xã Sùng Phài, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Văn Xiêng

PHƯƠNG AN BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ

Dự án: Nâng cấp tuyến đường từ ngã năm Cư Nhà La đến khu đội 5 giao với Đại lộ Lê Lợi

(Kèm theo Quyết định số 1777/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của UBND thành phố Lai Châu)

TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6=4*5</i>	
1	Hộ gia đình: Hàng Mạnh Chính (tên thường gọi Hàng A Bút)					
	Địa chỉ thường trú: bản Cư Nhà La - xã Sùng Phài					
	Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ.				57,866,000	
a	Về đất				12,117,500	
1	Diện tích thu hồi	m ²	327.5			
2	Loại đất:					
2.1	Đất trồng cây lâu năm	m ²	327.5	37,000	12,117,500	
	Vị trí: 1, khu vực 1					
	Nguồn gốc: Thửa đất 161, TBD 86 quy chủ cho ông Hàng Mạnh Chính có nguồn gốc nhận chuyển nhượng năm 2006 của bà Xuyên không có giấy tờ, bà Xuyên nhận giao khoán của nông trường chè Tam Đường năm 1999, ông Chính sử dụng ổn định, không có tranh chấp					
b	Về cây cối hoa màu				9,396,000	
1	Cây ổi trồng hạt năm thứ 2	Cây	6.0	66,000	396,000	
2	Sản lượng chè 300 m ² * 25 tấn/ha/năm * 2 năm	kg	1500.0	6,000	9,000,000	
c	Về chính sách hỗ trợ				36,352,500	
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm tại Điều 16 Quyết định 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu (hỗ trợ bằng 3.0 lần giá đất trồng cây lâu năm)	m ²	327.5	111,000	36,352,500	

